CÔNG TY CỔ PHẦN HẠ TẦNG GELEX	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
GELEX INFRA	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...53.../2026/TTr-HĐQT	Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Hạ Tầng GELEX**

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;*
- *Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Hạ Tầng GELEX ("**Công Ty**" và/hoặc "**Hạ Tầng GELEX**")*

Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") thường niên năm 2026 ("**Đại Hội**") của Công Ty xem xét và thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán *(Báo cáo tài chính riêng năm 2025 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán)*.

   Các Báo cáo tài chính riêng năm 2025 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công Ty đã được kiểm toán đã được công bố thông tin và đăng tải trên website của Công Ty tại địa chỉ: https://gelex-infra.vn/doc-cat/bao-cao-tai-chinh.

   Quý vị cổ đông vui lòng xem chi tiết nội dung các báo cáo tại địa chỉ công bố trên.

2. Thông qua Báo cáo thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng đính kèm Tờ trình này.

3. Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng năm 2026 đã được kiểm toán đính kèm Tờ trình này.

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công Ty như sau:

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)
I	**Lợi nhuận chưa phân phối tại 31/12/2025**	

1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên BCTC Hợp nhất tại 31/12/2025	540.152.270.394
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên BCTC Riêng tại 31/12/2025	1.061.486.017.546
II	**Nguồn phân phối lợi nhuận tối đa**	**540.152.270.394**
III	**Lợi nhuận đề nghị phân phối (*)**	**0**

(*) Công Ty không thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2025 nhằm ưu tiên tập trung nguồn lực tài chính cho các dự án đầu tư trọng điểm năm 2026, tạo nền tảng tăng trưởng bền vững cho các năm tiếp theo.

5. Thông qua các chỉ tiêu chính kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công Ty như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026
- Doanh thu hợp nhất:	Tỷ đồng	16.649
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất:	Tỷ đồng	1.158
- Chia cổ tức	%	0%

6. Thông qua báo cáo về các hợp đồng, giao dịch giữa Công Ty với Công ty cổ phần Tập Đoàn GELEX ("**GELEX**") trong năm 2025, đầu năm 2026 và các hợp đồng/giao dịch dự kiến phát sinh sau Đại Hội, cụ thể như sau:

Căn cứ quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành, nhằm đảm bảo phù hợp quy định pháp luật, tính đầy đủ, minh bạch đối với các hợp đồng, giao dịch giữa Công Ty với GELEX, HĐQT kính trình Đại Hội thông qua báo cáo về các hợp đồng, giao dịch giữa Công Ty với GELEX trong năm 2025, đầu năm 2026 và các hợp đồng, giao dịch giữa Công Ty với GELEX dự kiến sẽ phát sinh sau Đại Hội đến ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027 và thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

(a) Báo cáo về các hợp đồng, giao dịch giữa Công Ty với GELEX trong năm 2025, đầu năm 2026 cụ thể theo Phụ lục 01 kèm theo Tờ trình này.

(b) Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công Ty với GELEX dự kiến sẽ phát sinh sau Đại Hội đến ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027 và thuộc thẩm quyền thông qua của ĐHĐCĐ (ngoại trừ các hợp đồng/giao dịch bị cấm thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán 2019; Khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác (nếu có)), cụ thể như sau:

- Bên liên quan ký hợp đồng/giao dịch với Công Ty: Công ty cổ phần Tập Đoàn GELEX (mối quan hệ: cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Công Ty; người có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc của Công Ty)

- Đối tượng và loại hợp đồng, giao dịch:

  - Các hợp đồng, giao dịch vay (Công Ty là bên vay),

  - Các hợp đồng, giao dịch bảo lãnh (Công Ty là bên được bảo lãnh), các hợp đồng, giao dịch thế chấp, cầm cố, bảo đảm và các hợp đồng, giao dịch khác phục vụ và/hoặc liên quan đến hoạt động của Công Ty.

- Giá trị hạn mức của các hợp đồng, giao dịch:

  - Đối với các hợp đồng, giao dịch vay (Công Ty là bên vay): Có giá trị lớn hơn 10% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công Ty.

  - Đối với các hợp đồng, giao dịch bảo lãnh (Công Ty là bên được bảo lãnh), các hợp đồng, giao dịch thế chấp, cầm cố, bảo đảm và các hợp đồng, giao dịch khác phục vụ và/hoặc liên quan đến hoạt động của Công Ty: Có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công Ty.

- Thời gian phát sinh hợp đồng, giao dịch: trong khoảng thời gian kể từ ngày Đại Hội thông qua đến ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027.

- ĐHĐCĐ giao cho Tổng Giám đốc Công Ty (hoặc người được Tổng Giám đốc Công Ty ủy quyền) quyết định các điều khoản chi tiết, triển khai việc ký kết, thực hiện/gia hạn/sửa đổi bổ sung/chấm dứt/thanh lý các hợp đồng/giao dịch giữa Công Ty với GELEX phù hợp với nội dung được ĐHĐCĐ thông qua, quy định pháp luật và các quy định nội bộ của Công Ty.

7. Thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công Ty, cụ thể như sau:

Để phù hợp với định hướng hoạt động thực tế và điều chỉnh một số ngành, nghề kinh doanh, mã ngành bị xóa, thay đổi theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam hiện hành được ban hành theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ, HĐQT kính trình Đại Hội thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công Ty, cụ thể như sau:

7.1. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh bị lược bỏ	Mã ngành
1.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết:	6820

	- Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản (Trừ: - Các dịch vụ bổ trợ tư pháp, bao gồm: dịch vụ giám định tư pháp, dịch vụ thừa phát lại, dịch vụ đấu giá tài sản, dịch vụ công chứng, dịch vụ của quản tài viên; - Hoạt động tư vấn pháp luật, hoạt động đấu giá về bất động sản)	
2.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
3.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
4.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
5.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập, Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, Tư vấn chứng khoán, tài chính, kế toán, pháp luật)	7490
6.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
7.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4741
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4651
9.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

	(Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	
10.	Sản xuất điện (Trừ: Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)	3511
11.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Truyền tải, phân phối và kinh doanh mua bán điện năng; (Trừ: Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)	3512

7.2. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1.	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản (Điều 61 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023) (Trừ: Các dịch vụ bổ trợ tư pháp, bao gồm: dịch vụ giám định tư pháp, dịch vụ thừa phát lại, dịch vụ đấu giá tài sản, dịch vụ công chứng, dịch vụ của quản tài viên; Hoạt động tư vấn pháp luật, hoạt động đấu giá về bất động sản)	6821
2.	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản (Điều 67 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023) (Trừ: Các dịch vụ bổ trợ tư pháp, bao gồm: dịch vụ giám định tư pháp, dịch vụ thừa phát lại, dịch vụ đấu giá tài sản, dịch vụ công chứng, dịch vụ của quản tài viên; Hoạt động tư vấn pháp luật, hoạt động đấu giá về bất động sản)	6829
3.	Hoạt động hành chính và hỗ trợ văn phòng	8210
4.	Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính	6220
5.	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác	6290

6.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu (Trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập, Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, Tư vấn chứng khoán, tài chính, kế toán, pháp luật)	7499
7.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4740
8.	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ: Các dịch vụ bổ trợ tư pháp, bao gồm: dịch vụ giám định tư pháp, dịch vụ thừa phát lại, dịch vụ đấu giá tài sản, dịch vụ công chứng, dịch vụ của quản tài viên; thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4651
9.	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	7020
10.	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo (Trừ: Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)	3511
11.	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo (Trừ: Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)	3512
12.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: - Truyền tải điện (chỉ vận hành lưới điện do chính Công ty đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật) (Khoản 4 Điều 5 Luật Điện lực 2024; Điều 4 Nghị định 61/2025/NĐ-CP) - Phân phối điện - Bán buôn điện - Bán lẻ điện (Điều 5, 6, 7 Nghị định 61/2025/NĐ-CP)	3513

	(Trừ: Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)	

7.3. Thay đổi ngành nghề kinh doanh chính thành như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh chính	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	6810

8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công Ty, cụ thể như sau:

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty theo Phụ lục số 02. Danh mục các sửa đổi, bổ sung chính trong Điều lệ của Công Ty và toàn văn Điều lệ sửa đổi được đính kèm Tờ trình này.

Bản Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty sửa đổi có hiệu lực kể từ ngày được Đại Hội thông qua.

9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty, cụ thể như sau:

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty theo Phụ lục số 03. Danh mục các sửa đổi, bổ sung chính trong Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty và toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty sửa đổi được đính kèm Tờ trình này.

Bản Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty sửa đổi có hiệu lực kể từ ngày được Đại Hội thông qua

10. Thông qua báo cáo về việc chi trả thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT năm 2025 và kế hoạch trả thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT năm 2026 như sau:

- Tổng thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT theo các Quy chế/Quy định nội bộ của Công Ty đã chi trả cho HĐQT trong năm 2025: 2.103.000.000 đồng.

- Kế hoạch trả thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT theo các Quy chế/Quy định nội bộ của Công Ty năm 2026:

  - Tổng thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT theo các Quy chế/Quy định nội bộ của Công Ty năm 2026 dự kiến là: 3.085.000.000 đồng (“**Tổng Thù Lao Và Thu Nhập Khác Năm 2026**”).

- Giao HĐQT quyết định cụ thể mức thù lao, thu nhập và nguyên tắc, hình thức chi trả, thời gian chi trả cho thành viên HĐQT không vượt quá Tổng Thù Lao Và Thu Nhập Khác Năm 2026 nêu trên và phù hợp với Quy chế, Quy định nội bộ của Công Ty, quy định pháp luật.

11. Thông qua báo cáo về việc chi trả thù lao và các khoản thu nhập khác của Ban kiểm soát ("**BKS**") năm 2025 và kế hoạch trả thù lao và các khoản thu nhập khác của BKS năm 2026 như sau:

- Tổng thù lao và các khoản thu nhập khác của BKS theo các Quy chế/Quy định nội bộ của Công Ty đã chi trả cho BKS trong năm 2025: 80.000.000 đồng.

- Kế hoạch trả thù lao và các khoản thu nhập khác của BKS theo các Quy chế/Quy định nội bộ của Công Ty năm 2026, cụ thể như sau:

  Tổng thù lao và các khoản thu nhập khác của BKS theo các Quy chế/Quy định nội bộ của Công Ty năm 2026 dự kiến là: 240.000.000 đồng, cụ thể như sau:

  - Thù lao của BKS:

    ❖ Trưởng BKS: 10.000.000 đồng/tháng

    ❖ Thành viên BKS (02 thành viên): 5.000.000 đồng/người/tháng

  - Các khoản thu nhập khác của BKS: Không có.

12. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026 và một số nội dung liên quan, cụ thể như sau:

Thông qua danh sách ba đơn vị kiểm toán dưới đây và giao/ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán này để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2026 của Công Ty:

(i) Tên đơn vị: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà Diamond Park Plaza, 16 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Hà Nội

(ii) Tên đơn vị: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội

(iii) Tên đơn vị: Công ty TNHH KPMG – Văn phòng Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 46, tòa tháp Keangnam Landmark 72, đường Phạm Hùng, Phường Yên Hòa, Hà Nội.

Ngoài ra, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập phù hợp với quy định pháp luật để phục vụ kiểm toán các hoạt động khác của Công Ty khi phát sinh theo yêu cầu công việc. Cụ thể: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập theo quy định pháp luật về về kiểm toán độc lập và pháp luật có liên quan.

Kính trình Đại Hội xem xét và thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ TUẤN ANH

PHỤ LỤC SỐ 01.
BÁO CÁO CÁC HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH VỚI CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GELEX
(trong năm 2025 và đầu năm 2026)

Loại giao dịch, hợp đồng	Nội dung chính của các hợp đồng/giao dịch	Tổng giá trị các hợp đồng/giao dịch/ Tài sản bảo đảm	Ghi chú
Năm 2025 và đầu năm 2026 (đến ngày 14/05/2026 – ngày trình HĐQT phê duyệt tài liệu Đại Hội)			
Giao dịch vay GELEX	Công Ty vay vốn từ GELEX để bổ sung nguồn vốn thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công Ty.	Tổng giá trị vay: 6.160 tỷ đồng	Theo các hợp đồng vay
Giao dịch cho vay GELEX	Công Ty cho GELEX vay vốn để bổ sung vốn cho các hoạt động.	Tổng giá trị cho vay: 1.350 tỷ đồng	Theo các hợp đồng cho vay *(Công Ty cho GELEX vay trong năm 2025 khi Công Ty chưa là Công ty đại chúng, hiện tại, Công Ty không còn cho GELEX vay bất cứ khoản vay nào)*
Giao dịch nhận chuyển nhượng cổ phần từ GELEX	Công Ty chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của GELEX tại Công ty TNHH Titan Corporation	Giá chuyển nhượng: 924,16 tỷ đồng	Theo hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp
Giao dịch được bảo đảm, bảo lãnh bởi GELEX	GELEX bảo lãnh và cầm cố, thế chấp tài sản để đảm bảo cho một số nghĩa vụ của Công Ty tại Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam, THE HONGKONG AND SHANGHAI BANKING CORPORATION LIMITED (Ngân hàng HSBC) – Chi nhánh Singapore (và các Bên cho vay vốn trong các khoản vay hợp vốn do Ngân hàng HSBC – chi nhánh Singapore là Bên thu xếp)	Tài sản bảo đảm: 140.000.000 cổ phiếu GEE Phạm vi bảo lãnh: Khoản nợ gốc (Khoảng 8.384,8 tỷ đồng) và các nghĩa vụ tài chính liên quan	Theo các hợp đồng, giao dịch cầm cố/thế chấp cổ phần, cam kết bảo lãnh
Mua hàng hóa và dịch vụ từ GELEX	Thuê văn phòng/phí quản lý/phí gửi xe/điện nước/phí công nghệ thông tin	2,8 tỷ đồng	Theo các hợp đồng, giao dịch

PHỤ LỤC SỐ 02.
DANH MỤC CÁC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHÍNH TRONG ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY

Diễn giải:

- *Nội dung gạch chân thể hiện các điểm sửa đổi, bổ sung của Điều lệ mới so với Điều lệ hiện hành.*

<table>
<tr><th>STT</th><th>Điều khoản</th><th>Nội dung hiện hành</th><th>Đề xuất chỉnh sửa</th><th>Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung</th></tr>
<tr><td>1</td><td>Khoản 3 Điều 2</td><td>Điều 2. Hình thức, tên gọi và trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty
3. Trụ sở đăng ký của Công ty:
Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà GELEX, số 52 Lê Đại Hành, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Điện thoại: 024.7306.3628
Email: gelexenergy@gmail.com
Website: gelex-infra.vn</td><td>Điều 2. Hình thức, tên gọi và trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty
3. Trụ sở đăng ký của Công ty:
Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà GELEX, số 52 Lê Đại Hành, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Điện thoại: 024.7306.3628
Email: vanthu@gelex-infra.vn
Website: gelex-infra.vn</td><td>Cập nhật Email mới của Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên 2026</td></tr>
<tr><td>2</td><td>Khoản 1 Điều 4</td><td>Điều 4. Ngành, nghề kinh doanh và mục tiêu hoạt động của Công ty
1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:<table><tr><th>STT</th><th>Tên ngành, nghề kinh doanh</th><th>Mã ngành</th></tr><tr><td>1.</td><td>Thoát nước và xử lý nước thải</td><td>3700</td></tr></table></td><td>Điều 4. Ngành, nghề kinh doanh và mục tiêu hoạt động của Công ty
1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:<table><tr><th>STT</th><th>Tên ngành, nghề kinh doanh</th><th>Mã ngành</th></tr><tr><td>1.</td><td>Thoát nước và xử lý nước thải</td><td>3700</td></tr></table></td><td>Cập nhật, thay đổi các ngành, nghề kinh doanh trình ĐHĐCĐ thường niên 2026</td></tr>
</table>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành		Đề xuất chỉnh sửa		Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			(Trừ: Quản lý, khai thác trong trường hợp giao kế hoạch hệ thống công trình thủy lợi, thủy nông liên tỉnh, liên huyện; kè biển)		(Trừ: Quản lý, khai thác trong trường hợp giao kế hoạch hệ thống công trình thủy lợi, thủy nông liên tỉnh, liên huyện; kè biển)	
		2.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước 3600	2.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước 3600	
		3.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa 5210	3.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa 5210	
		4.	Xây dựng nhà để ở 4101	4.	Xây dựng nhà để ở 4101	
		5.	Phá dỡ 4311	5.	Phá dỡ 4311	
		6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước 4222	6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước 4222	
		7.	Xây dựng công trình khai khoáng 4292	7.	Xây dựng công trình khai khoáng 4292	
		8.	Xây dựng nhà không để ở 4102	8.	Xây dựng nhà không để ở 4102	
		9.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản (Trừ: 6820	9.	Quảng cáo (Trừ sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ cấm quảng cáo) 7310	
				10.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản 6810 **(Chính)**	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành			Đề xuất chỉnh sửa			Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
				- Các dịch vụ bổ trợ tư pháp, bao gồm: dịch vụ giám định tư pháp, dịch vụ thừa phát lại, dịch vụ đấu giá tài sản, dịch vụ công chứng, dịch vụ của quản tài viên; - Hoạt động tư vấn pháp luật, hoạt động đấu giá về bất động sản)				
			10.	Quảng cáo (Trừ sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ cấm quảng cáo)	7310			
			11.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	6810			
			12.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ dịch vụ thăm dò ý kiến công chúng (thăm dò dư luận))	7320			
						11.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ dịch vụ thăm dò ý kiến công chúng (thăm dò dư luận))	7320	
						12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ tổ chức họp báo)	8230	
						13.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329	
						14.	Xây dựng công trình thủy (Trừ: Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tê-xã hội)	4291	
						15.	Xây dựng công trình công ích khác (Trừ: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)	4229	
						16.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ dịch vụ nổ mìn)	4312	
						17.	Xây dựng công trình điện	4221	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành		Đề xuất chỉnh sửa		Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		13.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ tổ chức họp báo)	8230	(Trừ: Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)		
		14.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329	18. Lắp đặt hệ thống điện	4321	
		15.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211	19. Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740	
		16.	Xây dựng công trình thủy (Trừ: Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tê-xã hội)	4291	20. Hoàn thiện công trình xây dựng	4330	
		17.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202	21. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4659	
		18.	Xây dựng công trình công ích khác (Trừ: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)	4229	22. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động quản lý, trông giữ tại các bãi, điểm đỗ ô tô, xe máy, các phương tiện đường bộ khác	5225	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành			Đề xuất chỉnh sửa			Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		19.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209	23.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110	
		20.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ dịch vụ nổ mìn)	4312	24.	Xây dựng công trình đường sắt (Trừ: quản lý, khai thác hệ thống kế cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị do Nhà nước đầu tư, không bao gồm bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt)	4211	
		21.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập, Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, Tư vấn chứng khoán, tài chính, kế toán, pháp luật)	7490	25.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (Trừ: Các dịch vụ bổ trợ tư pháp, bao gồm: dịch vụ giám định tư pháp, dịch vụ thừa phát lại, dịch vụ đấu giá tài sản, dịch vụ công chứng, dịch vụ của quản tài viên và Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4610	
		22.	Xây dựng công trình điện (Trừ: Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)	4221				
		23.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311				
		24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321				

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành			Đề xuất chỉnh sửa			Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		25.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740	26.	Xây dựng công trình đường bộ	4212	
		26.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330	27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	
		27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4659	28.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí (Trừ: Quản lý, khai thác trong trường hợp giao kế hoạch hệ thống công trình thủy lợi, thủy nông liên tỉnh, liên huyện; kè biển)	4322	
		28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	4741	29.	<u>Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản</u> <u>Chi tiết:</u> <u>- Dịch vụ môi giới bất động sản</u> <u>(Điều 61 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023)</u> <u>(Trừ: Các dịch vụ bổ trợ tư pháp, bao gồm: dịch vụ giám định tư pháp, dịch vụ thừa phát lại, dịch vụ đấu giá tài sản, dịch vụ công chứng, dịch vụ của quản</u>	<u>6821</u>	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành			Đề xuất chỉnh sửa			Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
				không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)			tài viên; Hoạt động tư vấn pháp luật, hoạt động đấu giá về bất động sản)	
		29.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4651	30.	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản (Điều 67 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023) (Trừ: Các dịch vụ bổ trợ tư pháp, bao gồm: dịch vụ giám định tư pháp, dịch vụ thừa phát lại, dịch vụ đấu giá tài sản, dịch vụ công chứng, dịch vụ của quản tài viên; Hoạt động tư vấn pháp luật, hoạt động đấu giá về bất động sản)	6829	
		30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động quản lý, trông giữ tại các bãi, điểm đỗ ô tô, xe máy, các phương tiện đường bộ khác	5225	31.	Hoạt động hành chính và hỗ trợ văn phòng	8210	
		31.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020	32.	Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính	6220	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành			Đề xuất chỉnh sửa			Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
				(Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	33.	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác	6290	
		32.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110	34.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu (Trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập, Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, Tư vấn chứng khoán, tài chính, kế toán, pháp luật)	7499	
		33.	Sản xuất điện (Trừ: Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)	3511 **(chính)**	35.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4740	
		34.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Truyền tải, phân phối và kinh doanh mua bán điện năng; (Trừ: Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)	3512	36.	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651	
		35.	Xây dựng công trình đường sắt	4211				

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành			Đề xuất chỉnh sửa			Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
				(Trừ: quản lý, khai thác hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị do Nhà nước đầu tư, không bao gồm bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt)			(Trừ: Các dịch vụ bổ trợ tư pháp, bao gồm: dịch vụ giám định tư pháp, dịch vụ thừa phát lại, dịch vụ đấu giá tài sản, dịch vụ công chứng, dịch vụ của quản tài viên; thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)		
		36.	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (Trừ: Các dịch vụ bổ trợ tư pháp, bao gồm: dịch vụ giám định tư pháp, dịch vụ thừa phát lại, dịch vụ đấu giá tài sản, dịch vụ công chứng, dịch vụ của quản tài viên và Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	37.	7020	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	
		37.	4212	Xây dựng công trình đường bộ	38.	3511	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo (Trừ: Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; Xây dựng và vận hành thủy	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành			Đề xuất chỉnh sửa			Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		38.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299		điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)		
		39.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí (Trừ: Quản lý, khai thác trong trường hợp giao kế hoạch hệ thống công trình thủy lợi, thủy nông liên tỉnh, liên huyện; kè biển)	4322	39.	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo (Trừ: Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)	3512	
					40.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: - Truyền tải điện (chỉ vận hành lưới điện do chính Công ty đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật) (Khoản 4 Điều 5 Luật Điện lực 2024; Điều 4 Nghị định 61/2025/NĐ-CP) - Phân phối điện - Bán buôn điện - Bán lẻ điện (Điều 5, 6, 7 Nghị định 61/2025/NĐ-CP)	3513	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			(Trừ: Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)	
3	Khoản 1 Điều 9	**1. Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX** - Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0100100512 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (nay là Phòng Đăng ký kinh doanh và Tài chính doanh nghiệp – Sở Tài chính Hà Nội) cấp và thay đổi từng thời điểm; - Địa chỉ trụ sở chính: Số 52, phố Lê Đại Hành, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.	**1. Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX** - Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0100100512 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội (nay là Phòng Đăng ký kinh doanh và Tài chính doanh nghiệp – Sở Tài chính Hà Nội) cấp và thay đổi từng thời điểm; - Địa chỉ trụ sở chính: Số 10 Trần Nguyên Hãn và số 27-29 phố Lý Thái Tổ, phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.	Cập nhật theo thông tin hiện tại của Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX
4	Một đoạn trong Khoản 3 Điều 28	Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, số quyết định thành lập hoặc mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty, căn cứ và lý do	Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm	Sửa theo Khoản 18 Điều 1 Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.	theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	
5	Điểm (c) Khoản 2 Điều 32	c. Báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	c. Báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị của từng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	Sửa theo Khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
6	Khoản 5 Điều 44	Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán	Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán	Sửa theo Khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán
7	Khoản 3 Điều 45	3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo có tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành, đồng thời nếu Công Ty là công ty niêm yết thì phải đảm bảo có tối thiểu một (01) thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị và có các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế của Công ty	"3. Công ty đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên không điều hành, đồng thời phải đảm bảo có tối thiểu một (01) thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Từng Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị và có các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế của Công ty	Sửa theo Khoản 79, Khoản 80 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
				số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán
8	Khoản 3 Điều 46	3. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác	3. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác	Sửa theo Khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
9	Khoản 1 Điều 65	1. Việc cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông, các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các đối tượng này tuân theo quy định tại Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và thẩm quyền phê duyệt tại Khoản 2, Khoản 3 Điều này	1. Việc cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông, các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các đối tượng này tuân theo quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 <u>được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025</u> của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và thẩm quyền phê duyệt tại Khoản 2, Khoản 3 Điều này	Sửa theo Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán
10	Điểm (a) Khoản 2 Điều 65	2. Công ty chỉ được thực hiện các giao dịch sau đây khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận: a. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này. Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên	2. Công ty chỉ được thực hiện các giao dịch sau đây khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận: a. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này. Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên	Sửa theo Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác mà công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công ty	Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác mà Công ty và tổ chức đó (trừ trường hợp tổ chức là cổ đông của Công ty theo quy định tại Khoản 2 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP) là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công ty	CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán
11	Khoản 4 Điều 86	4. Điều lệ này được lập thành 18 chương, 86 điều, có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông Công ty nhất trí thông qua, cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này vào ngày 15 tháng 09 năm 2025 và tiếp tục được Hội đồng quản trị Công ty nhất trí thông qua sửa đổi điều khoản liên quan đến mức vốn điều lệ, cổ phần vào ngày 19 tháng 01 năm 2026, phù hợp với giao/ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 03/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 09 năm 2025 và Nghị quyết ĐHĐCĐ số 04/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025	4. Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông Công ty nhất trí thông qua, cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này vào ngày 26 tháng 06 năm 2026 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số ...../2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 06 năm 2026	Phù hợp với việc trình nội dung này tại ĐHĐCĐ thường niên 2026

PHỤ LỤC SỐ 03.
DANH MỤC CÁC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHÍNH TRONG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Diễn giải:

- *Nội dung gạch chân thể hiện các điểm sửa đổi, bổ sung của Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty mới so với Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty hiện hành.*

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	Điểm d Khoản 3 Điều 5	d. Báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	d. Báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị của từng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	Sửa theo Khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
2	Điểm c Khoản 2 Điều 6	c. Theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 28.2 Điều lệ yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, và phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/ Hộ chiếu/chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp/số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công Ty; căn cứ, lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.	c. Theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 28.2 Điều lệ yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công Ty; căn cứ, lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.	Sửa theo Khoản 18 Điều 1 Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp
3	Khoản 3 Điều 25	3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.	3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành	Sửa theo Khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			một số điều của Luật Chứng khoán	Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán
4	Khoản 5 Điều 26	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị và có các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế của Công ty	Từng thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị và có các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế của Công ty	Sửa theo Khoản 80 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
				của Luật Chứng Khoán
5	Một đoạn trong Khoản 1 Điều 27	Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công Ty phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành, đồng thời nếu Công Ty là công ty niêm yết thì phải đảm bảo có tối thiểu một (01) thành viên độc lập Hội đồng quản trị	Công ty đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên không điều hành, đồng thời phải đảm bảo có tối thiểu một (01) thành viên độc lập Hội đồng quản trị	Sửa theo Khoản 79 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán
6	Khoản 3 Điều 28	3. Thành viên Hội đồng quản trị Công Ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác	3. Thành viên Hội đồng quản trị Công Ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác	Sửa theo Khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
				điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán
7	Khoản 1 Điều 56	1. Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 thông qua và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Quy chế này tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường tổ chức vào ngày 15 tháng 09 năm 2025 và do chủ tọa thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký ban hành	1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông Công Ty thông qua và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Quy chế này vào ngày 26 tháng 06 năm 2026 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số ...../2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 06 năm 2026	Phù hợp với việc trình nội dung này tại ĐHĐCĐ thường niên 2026